TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 115/2017/HSST
Ngày: 31- 8- 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH-THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Oanh.**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Hoàng Thị An**

Bà **Nguyễn Thị Mai**

***-Thư ký phiên toà*:** Ông **Đỗ Duy Khoa** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Anh.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên toà*:**

Bà **Nguyễn Thị Việt Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 31/8/2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 125/2017/HSST ngày 21/8/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/QĐXXST-HS ngày 21/8/2017 đối với bị cáo:

NGUYỄN QUANG T- Sinh năm 1990; Nơi ĐKHKTT: Số 30, YP, phường Y P, TH, Hà Nội; Chỗ ở: Ngõ 242, AC, QA, TH, Hà Nội; Nghề nghiệp: Không nghề; Văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Nguyễn Quang T và bà Đỗ Thị Kim X (đã chết). Danh chỉ bản số 282 ngày 22/6/2017 của Công an huyện Đông Anh; TATS: Ngày 13/6/2008 bị Toà án nhân dân huyện Đông Anh tuyên phạt 10 tháng tù giam về tội Cưỡng đoạt tài sản (chưa xoá án tích); Ngày 26/02/2010, bị Toà án nhân dân quận CG tuyên phạt 10 năm tù về tội Cướp giật tài sản (chưa xoá án tích). Ra trại ngày 01/6/2017. Tạm giữ từ ngày 22/6/2017 đến ngày 28/6/2017, tạm giam từ 28/6/2017 đến nay.

Có mặt tại phiên tòa

*** Người bị hại**: Chị **Phạm Thị Tr**- Sinh năm: 1995;

HKTT: Xóm 4, xã HT, huyện YT, Nghệ An;

Tạm trú: MC, ĐM, ĐA, Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h00 ngày 21/6/2017 Nguyễn Quang T điều khiển xe máy nhãn hiệu Piagio Zip màu trắng BK 29B1- 605.26, đi trên đê Sông Hồng đoạn thuộc Bắc Từ Liêm, Hà Nội thì thấy chị Phạm Thị Tr- sinh năm 1995 (HKTT: YT, Nghệ An; Tạm trú: MC, ĐM, ĐA, Hà Nội) điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave BKS 37P1 - 197.50 phía sau chở chị Nguyễn Thị H- sinh năm 1989 (trú tại: AT, VT, Vĩnh Phúc; tạm trú tại: Thôn B, KC, ĐA, Hà Nội) đang lưu thông theo hướng Bắc Từ Liêm đi Đông Anh có để 01 chiếc túi dạng ba lô ở giữa hai người, chị H không cầm giữ, T đã nảy sinh ý định giật chiếc túi để lấy tài sản. T điều khiển xe máy đi theo sau xe của chị Tr. Khi xe của T và chị Tr đi đến cột đèn 470- giữa tầng 1 của cầu Thăng Long, T điều khiển xe máy vượt bên phải xe của chị Tr và dùng tay trái giật chiếc ba lô sau đó tăng ga bỏ chạy về phía trước. Chị Tr đuổi theo hô "Cướp, Cướp". T điều khiển xe chạy hết đường cầu thì vòng quay lại chạy về hướng Bắc Từ Liêm. Khi chạy đến đường Đỗ Nhuận (cạnh công viên Hòa Bình) thuộc phường XĐ, quận B, Hà Nội thì bị can dừng xe, mở ba lô kiểm tra. T thấy bên trong ba lô có 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO NEO7, 01 tai nghe điện thoại, 01 hộp phấn, 02 thỏi son, 02 bộ quần áo phụ nữ nên đã lấy 01 điện thoại OPPO NEO7, 01 tai nghe còn các tư trang khác T để nguyên trong ba lô và vứt xuống ven đường. T về nhà cất tai nghe ở nhà, đem trả xe máy cho Nguyễn K.A - sinh năm 1995 ở số 37, Tổ 31, phường NH, BĐ, Hà Nội.

Sau khi bị giật mất tài sản, chị Tr trình báo cơ quan công an huyện Đông Anh đồng thời mượn điện thoại của chị H số thuê bao 0972128162 nhắn tin đến số thuê bao 01626720149 của mình với nội dung xin chuộc lại điện thoại. T thấy tin nhắn xin "chuộc điện thoại" của chị Tr, T đồng ý cho chuộc với giá 1.000.000đồng. T hẹn gặp chị Tr ở đầu đường Thanh niên sau đó chuyển đến chợ QA, Tây Hồ, Hà Nội để chuộc điện thoại. Khi T gặp chị Tr thì bị Cơ quan công an kiểm tra, phát hiện, thu giữ điện thoại Oppo và sim điện thoại số 01626720149 của chị Tr trong túi quần T và đưa T về trụ sở đấu tranh làm rõ.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Quang T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Cơ quan điều tra đưa T đi xác định vị trí cướp giật tài sản và vị trí vứt vật chứng đã thu giữ: 01 ba lô màu hồng bên trong có 01 hộp phấn nhãn hiệu aprils kin màu đen, 01 quần sooc màu đen, 01 áo vải cộc tay kẻ xọc xanh, 02 thỏi son tại đường ĐN, phường XĐ, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của T, đã thu giữ tại phòng ngủ của T 01 tai nghe, 01 quần bò.

Ngày 10/7/2017, Hội đồng định giá tài sản huyện Đông Anh có kết luận số 297 kết luận: Tổng tài sản của chị Tr bị T chiếm đoạt là 2.385.000 đồng.

Đối với chiếc xe máy BKS 29B1- 605.26 đăng ký mang tên Nguyễn Hương L (sinh năm 1997- ở số 37, Tổ 31, phường NH, quận BĐ, Hà Nội), T khai mượn của Nguyễn K.A là anh ruột của chị L (K.A và L là cháu của T); Quá trình cho mượn xe anh K.A và chị L không biết bị can T đã sử dụng làm phương tiện để phạm tội nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với chiếc điện thoại Oppo Neo 7 kèm sim, 01 tai nghe điện thoại hiệu Samsung, 01 ba lô mầu hồng, 01 hộp phấn, 01 quần sooc, 01 áo vải, 02 thỏi son là tài sản hợp pháp của chị Tr, ngày 26/6/2017, Cơ quan điều tra quyết định xử lý vật chứng trao trả cho chị Tr là có căn cứ. Chị Tr không có yêu cầu gì khác và đề nghị xử lý T theo quy định của pháp luật.

Chiếc quần bò bị cáo T mặc khi đi cướp giật tài sản là của bị can nên cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo là có căn cứ.

Bản cáo trạng số 119/CT-VKS ngày 16/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố Nguyễn Quang T về tội Cướp giật tài sản theo điểm c, d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Điều 136 khoản 2 điểm c, d; Điều 46 khoản 1 điểm p Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Quang T từ 04 năm 06 tháng tù đến 05 năm tù.

- Về dân sự: Chị Tr đã nhận lại tài sản bị cướp giật, không yêu cầu gì nên không phải giải quyết.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng vì bị cáo không có việc làm, không có nguồn thu nhập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quang T khai nhận: Khoảng 12h00 ngày 21/6/2017 bị cáo điều khiển xe máy nhãn hiệu Piagio Zip màu trắng BK 29B1-

605.26 (xe này bị cáo mượn của cháu bị cáo là K.A ở BĐ, Hà Nội), đi trên đê Sông Hồng đoạn thuộc quận Bắc Từ Liêm lên giữa tầng 1 cầu Thăng Long hướng đi huyện Đông Anh thì bị cáo nhìn thấy có hai người phụ nữ đèo nhau trên chiếc xe máy đang lưu thông theo hướng Bắc Từ Liêm đi Đông Anh. Giữa hai chị có để 01 chiếc túi dạng ba lô ở giữa hai người, người ngồi sau không cầm giữ, bị cáo đã nảy sinh ý định giật chiếc túi để lấy tài sản. Bị cáo điều khiển xe máy đi theo sau xe của hai chị. Khi xe của bị cáo và xe của hai chị đi đến khoảng giữa tầng 1 cầu Thăng Long, bị cáo đã điều khiển xe máy vượt bên phải xe của hai chị và dùng tay trái giật chiếc ba lô sau đó tăng ga bỏ chạy về phía trước. Chị phụ nữ lái xe đuổi theo hô "Cướp, Cướp". Bị cáo đã điều khiển xe chạy hết đường cầu thì vòng quay lại chạy về hướng Bắc Từ Liêm. Sau đó, bị cáo mang trả xe máy Piagio Zip cho K.A và không nói gì với K.A. Khi bị cáo về nhà thì có tin nhắn xin chuộc lại điện thoại giá 1.000.000đồng. Bị cáo đồng ý và hai bên hẹn gặp nhau ở bến xe buýt gần chợ QA nằm trên đường AC, Tây Hồ. Khi đến chỗ hẹn, bị cáo vừa rút điện thoại ra định đưa cho người phụ nữ thì lực lượng Công an ập đến kiểm tra và đưa về trụ sở làm việc.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp với nội dung Bản cáo trạng số 119/CT-VKS ngày 16/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 12 giờ ngày 21/6/2017 tại cột đèn số 470 trên tầng 1 cầu Thăng Long thuộc địa phận xã HB, huyện Đ, Hà Nội, bị cáo Nguyễn Quang T đã có hành vi sử dụng phương tiện nguy hiểm (xe máy) cướp giật 01 túi sách bên trong có 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO NEO7, 01 tai nghe điện thoại, 01 hộp phấn, 02 thỏi son, 02 bộ quần áo của chị Phạm Thị Tr, tổng trị giá 2.385.000đ. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Cướp giật tài sản, vi phạm điểm c, d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự.

Đánh giá về nhân thân của bị cáo: Vào năm 2008 khi bị cáo chưa đủ 18 tuổi đã phạm tội và bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 10 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản. Vừa ra trại được mấy tháng, chưa được xóa án tích, đầu năm 2009 bị cáo tiếp tục phạm tội Cướp giật tài sản vi phạm điểm b khoản 3 Điều 136 (với tình tiết tăng nặng là tái phạm và phạm tội nhiều lần) nên bị Tòa án nhân dân quận C xử phạt 10 năm tù. Bị cáo được giảm án nhiều lần nên được ra trại ngày 01/6/2017. Mới ra trại được 20 ngày, ngày 21/6/2017 bị cáo tiếp tục phạm tội Cướp giật tài sản, do chưa được xóa án tích nên bị cáo bị truy tố về tội Cướp giật tài sản theo điểm c *là Tái phạm nguy hiểm và điểm d là Dùng thủ đoạn nguy hiểm* của khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự. Như vậy liên tục trong gần 10 năm bị cáo cứ ra trại lại phạm tội, bản án này chưa được xóa án tích lại phải đi chấp hành bản án khác, điều đó thể hiện thái độ rất coi thường pháp luật của bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an xã hội. Hành vi này cũng gây nguy hiểm cho người bị hại khi bị bất ngờ giật mất tài sản trong tình trạng đang điều khiển xe mô tô tham gia giao thông sẽ rất dễ xảy ra tai nạn. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do lười lao động, lại muốn có tiền tiêu xài nên đã cố tình phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng đã xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đó là: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Đối với anh Nguyễn K.A, chị Nguyễn Hương L đều là cháu của bị cáo T, khi cho T mượn xe Piagio Zip, không biết Tùng sử dụng vào việc đi cướp giật tài sản, khi T trả xe cũng không nói đã sử dụng xe vào việc gì, xe không có hỏng hóc gì. Vì vậy, Cơ quan điều tra không thu giữ xe Piagio Zip, không đề cập xử lý về hành vi cho mượn xe và không xem xét gì liên quan đến chiếc xe Piagio Zip là có căn cứ. Tòa án cũng không phải xem xét, giải quyết vấn đề gì liên quan đến anh K.A và chị L.

[2] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 136 Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng. Nhưng xét thấy bị cáo không có việc làm, không có thu nhập lại còn phải đi chấp hành án nên không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo.

[3] Về phần dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt của chị Phạm Thị Tr đã được trả cho chị Tr. Không có ai yêu cầu gì về dân sự nên Tòa án không phải xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại đều có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm c, d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự:
- Điều 99; Điều 231, 234 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Quang T** phạm tội: "Cướp giật tài sản":

Xử phạt: **Nguyễn Quang T 04 (bốn**) năm **06 (sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/6/2017.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt án vắng mặt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- VKS huyện Đ.
- Công an huyện Đ.
- Chi cục THADS huyện Đ
- TAND thành phố Hà Nội
- Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng (vắng mặt).
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Kim Oanh